

Số: 192/QĐ-MNVT

Vĩnh Thực, ngày 13 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
V/v ban hành Quy chế Thi đua - Khen thưởng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON VĨNH THỰC

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Trường mầm non;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Hướng dẫn số 1173 /HD-SNV ngày 29/5/2024 của Sở Nội vụ V/v Hướng dẫn thực hiện một số quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 của UBND xã Vĩnh Thực ban hành Quy định tạm thời về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn xã Vĩnh Thực, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 219/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thực về việc thành lập trường Mầm non Vĩnh Thực trên cơ sở sáp nhập trường Mầm non Vĩnh Trung và trường Mầm non Vĩnh Thực;

Xét tình hình thực tế của Trường Mầm non Vĩnh Thực.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua, khen thưởng của Trường Mầm non Vĩnh Thực.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày kí.

Điều 3. Các ông (bà) trong Hội đồng Thi đua, khen thưởng trường Mầm non Vĩnh Thực và các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thị Thu

UBND XÃ VĨNH THỰC
TRƯỜNG MN VĨNH THỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Thi đua - Khen thưởng

(Ban hành theo Quyết định số 192 /QĐ-MNVT ngày 13 /11/2025)

CHƯƠNG I NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích xây dựng quy chế

Quy chế này nhằm cụ thể hóa các hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn thi đua, khen thưởng của Nhà nước áp dụng trong nhà trường, với mục tiêu đổi mới phương thức đánh giá chất lượng cán bộ, viên chức, người lao động theo hướng công khai, dân chủ, công bằng; khuyến khích mọi cán bộ, viên chức, người lao động trên các cương vị công tác luôn cố gắng thi đua vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh.

Quy chế này điều chỉnh công tác thi đua - Khen thưởng trong Trường Mầm non Vĩnh Thực từ năm học 2025-2026.

Điều 3. Đối tượng áp dụng.

Áp dụng đối với cán bộ, viên chức, giáo viên, nhân viên, người lao động làm việc tại trường Mầm non Vĩnh Thực .

Điều 4. Hình thức tổ chức thi đua.

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua được tổ chức thực hiện hàng tháng, quý, hàng năm nhằm thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu và chương trình công tác đề ra.

2. Thi đua theo đợt là hình thức thi đua được tổ chức để thực hiện nhiệm vụ công tác, trọng tâm theo từng giai đoạn và thời gian xác định.

Điều 5. Phát động thi đua.

Trường Mầm non Vĩnh Thực căn cứ vào đặc điểm, tính chất công tác để có hình thức tổ chức phát động thi đua cho phù hợp; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có trách nhiệm tuyên truyền động viên và phối hợp để tổ chức các phong trào thi đua.

Điều 6. Tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào, đánh giá kết quả thi đua:

Đối với đợt thi đua dài ngày phải tổ chức sơ kết vào giữa đợt để rút kinh nghiệm, kết thúc đợt thi đua phải tiến hành tổng kết đánh giá kết quả, lựa chọn công khai để khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua.

Điều 7. Nguyên tắc xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

1. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn. Hằng năm, cá nhân, tập thể không phải đăng ký cụ thể danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó.

Cá nhân, tập thể đủ tiêu chuẩn tặng hình thức, mức hạng nào thì xét, đề nghị cấp có thẩm quyền tặng thưởng hình thức, mức hạng đó. Không đề nghị khen thưởng vượt mức hạng.

2. Nhà trường đề nghị cấp trên khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ theo quy định.

3. Kết quả khen thưởng thành tích đợt xuất, thi đua theo chuyên đề không dùng làm căn cứ để đề nghị cấp trên khen thưởng công trạng.

4. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

5. Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

Điều 8. Trách nhiệm Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

1. Xem xét, thẩm định, bình xét, đề xuất các hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.

2. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn phong trào thi đua nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác hàng tháng, năm.

3. Hướng dẫn, tổ chức việc triển khai các chủ trương, chính sách về thi đua, khen thưởng của cấp trên.

4. Tham mưu giúp Ban Giám hiệu nhà trường sơ, tổng kết các phong trào thi đua; đúc rút, phổ biến kinh nghiệm và nhân rộng phong trào thi đua, các điển hình tiên tiến trong toàn trường.

CHƯƠNG II

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 9. Các danh hiệu thi đua được áp dụng tại Quy chế này bao gồm:

1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân: “Lao động tiên tiến”, “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”.

2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể: “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Tập thể Lao động xuất sắc” “Cờ thi đua của ủy ban nhân dân tỉnh”.

Các danh hiệu khác áp dụng theo Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022; Nghị định số 152/2025/ND-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng; Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và các hướng dẫn hiện hành.

Điều 10. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm vào thời điểm kết thúc năm học đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng; khoản 5 Điều 1 Thông tư số 1/2024/TT-BNV; Điều 5 Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

- Có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;

- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên dựa trên kết quả của cấp có thẩm quyền về đánh giá, xếp loại cán bộ, viên chức và người lao động theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Bộ luật Lao động và các văn bản khác có liên quan.

- Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được

tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên thì thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

3. Những trường hợp được áp dụng để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”:

- Đối với cá nhân chuyển công tác hoặc được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ (đối với cá nhân là cán bộ, viên chức, người lao động) thực hiện. Trường hợp có thời gian công tác từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ;

- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định của Nhà nước.

4. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với cá nhân mới tuyển dụng dưới 6 tháng.

Điều 11. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 23 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022 và đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

2. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu.

- Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học, giải pháp sáng kiến của các cá nhân được Hội đồng Sáng kiến xã thẩm định, công nhận.

- Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

Cá nhân được đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản họp bình xét danh hiệu thi đua, Biên bản xét khen thưởng).

Điều 12. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”

Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 22 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022 và đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

2. Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong tỉnh hoặc có đề tài khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng có hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh;

3. Được người đứng đầu tỉnh xem xét, công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

Cá nhân được đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” phải được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp họp, bỏ phiếu và có tỷ lệ phiếu đồng ý từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản họp bình xét danh hiệu thi đua, Biên bản xét khen thưởng).

Điều 13. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm khi đạt các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022; Điều 8 Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có trên 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- Tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách hành chính theo quy định.

Bên cạnh đó, cần lưu ý thêm các tiêu chí đánh giá, xếp loại tập thể theo quy định tại Điều 12 Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị: Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

Điều 14. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng hằng năm khi đạt các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022; Điều 7 Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong Tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 15. Danh hiệu “Cờ thi đua của ủy ban nhân dân tỉnh”

Danh hiệu “Cờ thi đua của ủy ban nhân dân tỉnh” được xét tặng hằng năm cho tập thể đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022, khoản 2 Điều 5 Thông tư số 1/2024/TT-BNV; Điều 6 Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và đạt các tiêu chuẩn sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập các cụm, khối thi đua và quy định việc tổ chức hoạt động, bình xét khen thưởng của các cụm, khối thi đua.

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của ủy ban nhân dân tỉnh” để tặng hàng năm cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua của cụm, khối thi đua do tỉnh tổ chức và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm, là tập thể tiêu biểu xuất sắc của tỉnh;
- Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác;
- Được đánh giá, bình xét, suy tôn là đơn vị xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua của Khối thi đua hàng năm; Có mô hình mới, nhân tố mới để các tập thể, cá nhân khác học tập.

2. Danh hiệu “Cờ thi đua của ủy ban nhân dân tỉnh” được xét tặng cho tập thể tiêu biểu xuất sắc, dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề do tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên khi tổng kết phong trào, được Ban Chỉ đạo chuyên đề hoặc cơ quan chủ trì, thường trực của phong trào bình xét, đề nghị khen thưởng và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội bộ đoàn kết.
- Có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong số các Tập thể thực hiện chuyên đề đạt chất lượng, hiệu quả cao, đóng góp thiết thực vào hoàn thành nhiệm vụ công tác của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Số lượng tập thể được tặng danh hiệu “Cờ thi đua của ủy ban nhân dân tỉnh” trong các phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

CHƯƠNG III

ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 16. Giấy khen của UBND xã

1. Hình thức khen thưởng Giấy khen để tặng cho cá nhân theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 75 Luật Thi đua, khen thưởng; điểm b khoản 1 Điều 14 Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; khoản 1, khoản 2 Điều 17 Quyết định số 2136/2024/QĐ-UBND ngày 17/5/2024 của UBND xã Vĩnh Thục ban hành Quy định tạm thời về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn xã Vĩnh Thục tỉnh Quảng Ninh đạt các tiêu chuẩn:

a) Có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện phong trào thi đua, chuyên đề, đạt chất lượng, hiệu quả cao, đóng góp thiết thực vào hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác của cơ quan, đơn vị.

b) Lập nhiều thành tích trong thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ hàng năm.

c) Lập được thành tích xuất sắc ở một trong các lĩnh vực được nhà trường ghi nhận.

d) Lập được thành tích xuất sắc ở một trong các lĩnh vực; đóng góp cho ngành, lĩnh vực nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống, nhân dịp Đại hội nhiệm kỳ; là tấm gương tiêu biểu, người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến được cơ quan, đơn vị ghi nhận.

đ) Có sáng kiến, giải pháp kỹ thuật, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ, các hoạt động xã hội, từ thiện nhân đạo có phạm vi ảnh hưởng lớn đối với cơ quan, đơn vị.

2. Giấy khen theo quy định tại Điều 75 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022; Điểm 2 Điều 14 Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh để tặng cho tập thể chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích trong thực hiện phong trào thi đua chuyên đề, đạt chất lượng, hiệu quả, đóng góp thiết thực vào hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác của cơ quan, đơn vị.

b) Lập nhiều thành tích trong thực hiện các nhiệm vụ trong tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục hàng năm.

c) Có sáng kiến, giải pháp kỹ thuật, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ, các hoạt động xã hội, từ thiện nhân đạo có phạm vi ảnh hưởng lớn đối với cơ quan, đơn vị.

3. Giấy khen của Chủ tịch ủy ban nhân dân xã nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống vào năm chẵn (Năm tròn) theo quy định của Chính phủ; khen thưởng nhân Đại hội nhiệm kỳ; khen thưởng sơ kết, tổng kết việc thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định hoặc phục vụ hội nghị...

Tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng phải thực sự tiêu biểu xuất sắc, có nhiều đóng góp vào quá trình xây dựng và phát triển của cơ quan, đơn vị hoặc có nhiều thành tích đóng góp vào hoạt động của tổ chức trong nhiệm kỳ. Ưu tiên cá nhân đang công tác và có thời gian công tác tại đơn vị từ 05 năm trở lên; trong quá trình công tác luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không vi phạm kỷ luật lao động, không bị xử lý từ hình thức khiển trách trở lên.

Điều 17. Thư khen của Chủ tịch ủy ban nhân dân xã

Thư khen của Chủ tịch ủy ban nhân dân xã là hình thức biểu dương, ghi nhận kịp thời của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đối với cá nhân, tập thể có thành tích, hành động nổi bật trong các lĩnh vực của đời sống xã hội để tuyên truyền, nêu gương.

Điều 18. Tiêu chuẩn tặng Bằng khen của UBND tỉnh

1. Hình thức khen thưởng Bằng khen của UBND tỉnh để tặng cho cá nhân theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng; điểm d khoản 1 Điều 12 Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn:

Trường hợp 1, đạt 02 tiêu chuẩn:

- Cá nhân có 02 năm học liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” (tính cả năm đề nghị).

- Có 02 sáng kiến được Chủ tịch UBND thành phố công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi thành phố.

Cụ thể:

- Trường hợp danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở xét theo tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ và có sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được công nhận áp dụng hiệu quả hoặc có khả năng nhân rộng thì ngoài 02 sáng kiến/đề tài nghiên cứu khoa học đã được xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở cần có thêm 2 sáng kiến nữa mới đủ tiêu chuẩn đề nghị xét tặng Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh.

Trường hợp 2, đạt 02 tiêu chuẩn:

Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (*tính cả năm đề nghị*).

- Có 02 sáng kiến được Chủ tịch UBND thành phố công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi thành phố.

Cụ thể:

- Trường hợp danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở xét theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thì phải có 02 sáng kiến/đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở/nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở mới đủ tiêu chuẩn đề nghị xét tặng Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh.

2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

Đạt tiêu chuẩn theo quy định tại điểm a, d khoản 3 Điều Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022 và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

Có thành tích xuất sắc, tiêu biểu được các cụm, khối thi đua thuộc tỉnh bình xét, suy tôn, đề nghị khen thưởng.

- Tập thể có 02 năm liên tục tính đến thời điểm xét khen thưởng được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”; thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

CHƯƠNG IV

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI HÀNG THÁNG

1. Điều 19: Tiêu chí về thực hiện ngày công, giờ công và lễ lối làm việc

- **Xếp loại A:** Nghỉ đúng chế độ quy định, tham gia đầy đủ, đúng giờ các hoạt động chuyên môn và hoạt động sinh hoạt tập thể, các cuộc hội họp. Vắng họp có lý do, việc riêng không quá 1 buổi/tháng (trừ trường hợp được cử đi công tác theo sự phân công và triệu tập của cấp trên được sự cho phép của nhà trường). Thực hiện nghiêm túc quy định, lễ lối làm việc của nhà trường.

- **Xếp loại B:** Nghỉ việc riêng không quá 03 ngày có lý do và phải hoàn thành công việc được giao trong những ngày nghỉ; vắng không tham gia các cuộc họp, các hoạt động sinh hoạt tập thể không quá 2 buổi có lý do.

- **Xếp loại C:** Nghỉ làm việc không lý do; Nghỉ việc riêng có lý do từ 4 đến 6 ngày/tháng. Vắng họp, các hoạt động tập thể 1 buổi không lý do hoặc 3 buổi có lý do. Lời nói, hành vi thái độ không chuẩn mực, ảnh hưởng đến uy tín của nhà trường và bản thân đồng nghiệp, gây mất đoàn kết nội bộ.

- Không xếp loại:

+ Các trường hợp nghỉ chế độ dài hạn từ 7 ngày/tháng trở lên.

+ Vắng không có lí do các buổi họp, sinh hoạt tập thể từ 2 buổi/ tháng trở lên.

Điều 20: Tiêu chí về thực hiện công tác chuyên môn (Đối với giáo viên)

- Xếp loại A:

+ Xếp loại giờ dạy đạt Giỏi hoặc Khá.

+ Đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định, ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số vào tổ chức các hoạt động giáo dục, lưu trữ hồ sơ chuyên môn, hồ sơ cá nhân.

+ Tuân thủ tốt các quy định công tác chuyên môn theo Điều lệ trường mầm non được ban hành theo Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ giáo dục Đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT, phòng văn hoá xã hội.

+ Có ý thức tự học tập nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

- Xếp loại B:

+ Giờ dạy xếp loại Trung bình.

+ Xây dựng kế hoạch giáo dục, chủ đề, tuần, ngày chưa đúng theo khung đã thống nhất trong nhà trường.

+ Nộp báo cáo, giáo án, báo ăn chậm.

+ Đưa kế hoạch bài dạy và giáo án lên phần mềm không đúng thời gian quy định.

Lưu ý: Trong quá trình thực hiện: Nếu vi phạm từ 02 đến 03 lỗi của loại B thì hạ 01 bậc xếp loại của Tiêu chuẩn.

- Xếp loại C:

+ Đánh phạt trẻ

+ Để trẻ thất lạc

+ Phụ huynh phản ánh chất lượng chăm sóc trẻ

+ Lớp học vệ sinh không sạch sẽ nhiều lần, bảo quản CSVC không tốt

+ Bớt xén khẩu phần ăn của trẻ

+ Lớp không tắt các thiết bị điện, khóa hệ thống nước khi kết thúc các hoạt động học tập quá 3 lần/tháng.

- Không xếp loại: Vi phạm một trong các lỗi sau:

+ Vi phạm từ 02 lỗi của xếp loại C trở lên.

+ Không có Kế hoạch dạy học theo quy định.

+ Giờ dạy không đạt yêu cầu.

Điều 21: Tiêu chí về thực hiện nhiệm vụ chung và công tác khác được phân công, tham gia hoạt động phong trào, đoàn thể

- **Xếp loại A:** Hoàn thành những công việc sau: Ghi chép đầy đủ chính xác hồ sơ của cá nhân theo nhiệm vụ được phân công, tham gia công việc chung định kỳ và nhiệm vụ được phân công đầy đủ, hoàn thành nhiệm vụ được giao đúng thời gian quy định. Cập nhật thông tin kịp thời và tham gia đầy đủ các hoạt động trực tuyến theo yêu cầu, tham gia tích cực, nhiệt tình, có hiệu quả các hoạt động được lãnh đạo trường, tập thể ghi nhận.

- **Xếp loại B:** Hoàn thành những công việc sau: Ghi chép đầy đủ chính xác hồ sơ của cá nhân theo nhiệm vụ được phân công, tham gia công việc chung định kỳ và nhiệm vụ được phân công; có **không quá 1 lần** không thực hiện và hoàn thành công việc đúng thời gian quy định. Cập nhật muộn thông tin và các hoạt động trực tuyến theo yêu cầu **không quá 2 lần/tháng**. Tham gia các hoạt động đoàn thể nêu trên nhưng chưa nhiệt tình, còn biểu hiện thiếu trách nhiệm.

- **Xếp loại C:** Ghi chép chưa đầy đủ hoặc không chính xác hồ sơ của cá nhân theo nhiệm vụ được phân công, tham gia công việc chung định kỳ và nhiệm vụ được phân công có **không quá 2 lần** không thực hiện và không hoàn thành công việc đúng thời gian quy định và đủ hồ sơ (nếu có). Cập nhật muộn thông tin và các hoạt động trực tuyến theo yêu cầu **từ 3 lần/tháng**.

- **Không xếp loại:**

- + Không có hồ sơ thực hiện các công tác được phân công.
- + Không thực hiện nhiệm vụ khi được nhà trường điều động, phân công mà không có lí do chính đáng.
- + Không tham gia hoạt động do nhà trường, đoàn thể tổ chức gồm: *Ngoại khóa, chuyên đề; Các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn trong năm; Các hội thi phong trào theo thực tế tham gia và được phân công; Các cuộc giao lưu toàn trường hoặc bộ phận khi được chỉ định; các buổi lao động, vệ sinh chung của trường, phường phát động...*

- Việc đánh giá, xếp loại là căn cứ để xét hưởng chế độ thu nhập tăng thêm hàng năm.

CHƯƠNG V

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ, BÌNH XÉT THI ĐUA

Điều 22. Quy trình đánh giá từng tháng

1. Các tổ bình xét, xếp loại thi đua theo từng tháng đối với cá nhân, gửi kết quả đánh giá xếp loại của tổ về Hội đồng thi đua khen thưởng trước ngày mùng 1 hàng tháng.
2. Hội đồng thi đua khen thưởng căn cứ kết quả xếp loại của tổ và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các nhân để đánh giá, xếp loại.
3. Công khai kết quả xếp loại hàng tháng trong các cuộc họp tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường.

Điều 23. Quy trình đánh giá, bình xét thi đua theo năm

Bước 1: Xét, đề nghị Chủ tịch UBND xã công nhận sáng kiến có hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng cấp xã.

Bước 2: Đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với tập thể, cá nhân. Trình tự, tiêu chuẩn thực hiện theo quy định hiện hành;

Bước 3: Xét và đề nghị UBND xã công nhận, khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thực hiện theo nguyên tắc: **Xét danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau; xét cá nhân trước, tập thể sau.**

Bước 4: Tổng hợp hồ sơ gửi về UBND xã (Qua phòng Văn hóa - Xã hội - Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã).

- Hồ sơ đề nghị để xét duyệt, công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng gồm:

- a) Tờ trình đề nghị khen thưởng;
- b) Biên bản họp bình xét thi đua, khen thưởng của nhà trường;
- c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có xác nhận của Hiệu trưởng (Có mẫu Báo cáo thành tích kèm theo).
- d) Các văn bản trong hồ sơ khen thưởng có từ 02 trang trở lên phải đóng dấu giáp lai của cơ quan trực tiếp lập hồ sơ trình khen thưởng.
- e) Quyết định đánh giá xếp loại cán bộ, viên chức, người lao động.

Điều 24. Hội đồng sáng kiến

Thành lập Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở để xét duyệt công nhận sáng kiến, giải pháp cấp cơ sở. Hội đồng xét duyệt sáng kiến cấp cơ sở do Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền xét tặng danh hiệu "*Chiến sỹ thi đua cơ sở*" quyết định thành lập.

Thành phần Hội đồng gồm những thành viên có trình độ quản lý chuyên môn, kỹ thuật, có năng lực đánh giá, thẩm định các sáng kiến cải tiến hoặc các giải pháp trong quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

CHƯƠNG VI

CHẾ ĐỘ KHEN THƯỞNG VÀ QUỸ KHEN THƯỞNG

Điều 25. Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua:

- Danh hiệu LĐTT, CSTĐ: Cấp trên công nhận và khen thưởng. Hưởng mức quy định tại Điều 50 và Điều 54 Nghị định số 152/2025/NĐ- CP ngày 16/6/2025 của Chính phủ và đang có hiệu lực vào thời điểm ban hành quyết định công nhận các danh hiệu thi đua, quyết định hình thức khen thưởng.

- CB-GV-NV đạt thành tích trong năm học nhà trường thưởng theo mức được quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ hằng năm.

CHƯƠNG VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 26. Cán bộ, viên chức, giáo viên và nhân viên có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Điều 27. Ban Giám hiệu nhà trường có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể trong đơn vị duy trì thường xuyên các phong trào thi đua trong đơn vị. Phát hiện kịp thời các đối tượng có thành tích xuất sắc để đề nghị khen thưởng.

Điều 28. Trong quá trình thực hiện, tùy theo tình hình thực tế hoặc yêu cầu công tác, Quy chế này có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.